

Bản án số: 40/2023/HS-ST

Ngày 02-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Lộc;
- Ông Lê Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Tấn Tiến, là Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023 tại điểm cầu Trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện P, tỉnh B và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ công an Huyện P, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 36/2023/TLST- HS, ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 1258/2023/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Quang H, sinh năm 1998, tại Huyện P, tỉnh B; nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, Huyện P, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm nông, trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Xuân K và bà Phạm Thị C; Vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam theo quyết định truy nã từ ngày 05/5/2023 đến nay, có mặt tại phiên Tòa.

Người bị hại:

-Nguyễn Phước T, sinh năm 1995; nơi cư trú: Khu phố V, phường H, thị xã H, tỉnh B (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Kiều Ngọc D, sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn V, xã M, Huyện P, tỉnh B (Vắng mặt).

Người làm chứng:

-Trương Thị L, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn V, xã M, Huyện P, tỉnh B (Văng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 22/5/2021, bị cáo Võ Quang H rủ Kiều Ngọc D, đi lên nhà bạn ở Huyện H, tỉnh Bình Định để chơi, nghe H nói vậy thì D đồng ý. Lúc này, bị cáo điều khiển xe mô tô 77D1- 615.59 (xe mô tô do bị cáo đứng tên chủ sở hữu) chở D đi theo tuyến đường QL1A. Khi bị cáo điều khiển xe mô tô chở D đi ngang qua nhà ở của chị Trương Thị L, sinh năm 1974, trú thôn V, xã M, Huyện P, tỉnh B (nhà sát đường QL1A) thì bị cáo nhìn thấy phía trước sân nhà có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winnerx màu sơn đỏ- đen, biển số 77C1- 765.96 (xe mô tô do anh Nguyễn Phước T đứng tên chủ sở hữu) trên xe mô tô còn gắn chìa khoá nên bị cáo nảy sinh ý định lén lút chiếm đoạt. Lúc này, bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 77D1- 615.59 chở D đi qua khỏi nhà của chị L được khoảng 50 mét thì dừng lại. Bị cáo nói với D “em đứng ở đây anh đi lại phía sau một tý”. Sau đó, bị cáo đi bộ lại nhà chị L, quan sát không có ai nên đi lại vị trí dựng xe mô tô rồi lén lút dắt ra khỏi nhà rồi khởi động xe nổ máy, chạy lại chỗ D. Bị cáo không nói cho D biết việc bị cáo lấy trộm xe mô tô biển số 77C1- 765.96 (lúc bị cáo vào dắt trộm xe mô tô, D nhìn thấy nên biết là bị cáo lấy trộm xe mô tô). Sau đó, bị cáo nói D điều khiển xe mô tô của bị cáo biển số 77D1- 615.59, còn bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 77C1- 765.96 tiếp tục đi lên Huyện H ,tỉnh Bình Định. Khi cả 2 đi đến đoạn đường thuộc xã Á, Huyện H, tỉnh B thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an Huyện H, tỉnh B tổ chức tuần tra kiểm soát giao thông phát hiện xe mô tô biển số 77C1- 765.96 và xe mô tô biển số 77D1- 615.59 vi phạm luật giao thông đường bộ nên dừng xe lại kiểm tra. Khi đó, bị cáo và D không xuất trình được giấy tờ của 02 xe mô tô nói trên nên tổ công tác Công an Huyện H, tỉnh B đã lập biên bản tạm giữ 02 xe mô tô nói trên. Sau đó, bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 05/5/2023 thì bị Cơ quan Công an bắt giữ theo quyết định truy nã về tội trộm cắp tài sản.

Ngày 30/6/2021 Hội đồng định giá trong TTHS Huyện P tiến hành định giá, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Winnerx, màu đỏ- đen, số máy: KC34E1176560, số khung: 370XLY05951, gắn biển số 77C1- 765.96 có giá trị là 24.500.000 đồng.

Xử lý vật chứng:

-Ngày 30/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện P đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô biển số 77C1- 765.96 cho bị hại Nguyễn Phước T, bị hại không yêu cầu thêm gì về dân sự.

-Đối với xe mô tô biển số 77D1-615.59 do bị cáo sử dụng để làm phương tiện trộm cắp tài sản. Sau đó bị công an Huyện H tỉnh B thông qua công tác tuần tra kiểm soát do vi phạm Luật giao thông đường bộ, nên công an Huyện H đã lập biên bản tạm giữ. Đồng thời do tạm giữ quá thời hạn mà chủ phương tiện không

đến nộp phạt vi phạm hành chính, nên công an Huyện H đã tiến hành tịch thu và xử lý theo quy định pháp luật.

Cáo trạng số 33/CT-VKS-PM, ngày 13 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Huyện P, tỉnh B đã truy tố bị cáo Võ Quang H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Huyện P, tỉnh B đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Quang H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại cơ quan điều tra và Tại Toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị cáo phạm tội đã được thu hồi trả lại cho bị hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những đánh giá và phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bên đã thoả thuận xong phần bồi thường thiệt hại, không ai có yêu cầu gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Không ai có ý kiến tranh luận gì đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Võ Quang H nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Võ Quang H không tranh luận gì với Kiểm sát viên và cũng không đưa ra chứng cứ nào để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình mà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và

của người làm chứng và phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, do đó Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để xác định: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 22/5/2021, bị cáo Võ Quang H đang trên đường đi đến huyện H, tỉnh B thì thấy chiếc xe mô tô 77D1 – 615.59 của anh Nguyễn Phước T, đang dừng trước sân nhà chị Trương Thị L tại thôn V, xã M, huyện P, tỉnh B, còn chìa khoá đang gắn trên xe, nên bị cáo nảy sinh lòng tham lén lút trộm cắp chiếc xe nói trên. Theo kết luận định giá tài sản thì chiếc xe 77D1 – 615.59, bị cáo đã trộm cắp có giá thành thành tiền là 24.500.000đ . Do đó hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Nên Cáo trạng số 40/CT-VKS-PM, ngày 05 tháng 7 năm 2023 của VKSND huyện P , truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và biết được hậu quả của hành vi đó sẽ gây thiệt hại đến tài sản của người khác, nhưng vì bản tính lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài mà không bỏ sức lao động nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác mà bất chấp sự trừng phạt của pháp luật.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tài sản phạm tội của bị cáo đã được Cơ quan điều tra thu hồi trả lại cho người bị hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự mà Hội đồng xét xử cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bên đã thoả thuận xong phần bồi thường thiệt hại, không ai có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xét

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự còn quy định hình phạt bằng tiền, nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Xét về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Võ Quang H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Xét những chứng cứ mà kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, tuy nhiên phần hình phạt mà kiểm sát viên đề nghị có phần nghiêm khắc đối với bị cáo, nên cần thiết xử bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của đại diện viện kiểm sát cũng đủ tác dụng ngăn ngừa tội phạm chung và răn đe giáo dục riêng đối với bị

cáo, nhằm để tạo điều kiện cho bị cáo an tâm cải tạo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng làm một người công dân có ích có xã hội.

[9] Các vấn đề khác: Đối với Kiều Ngọc D trước đó bị cáo Võ Quang H không rủ rê Dung trộm cắp xe mô tô 77C1- 765.96. Tuy nhiên, trong lúc bị cáo đang thực hiện hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô thì D nhìn thấy và biết được bị cáo trộm cắp xe mô tô. Sau khi trộm cắp được xe mô tô thì bị cáo cũng không rủ rê D chứa chấp hay tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có. Trong quá trình điều tra, D thành khẩn khai báo và hợp tác điều tra để làm rõ hành vi của bị cáo lén lút trộm cắp xe mô tô nói trên. Nên hành vi của Kiều Ngọc Dg chưa đủ yếu tố cấu thành tội Che giấu tội phạm hoặc tội Không tố giác tội phạm theo điều 389 và điều 390 Bộ Luật hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Quang H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2.Về hình phạt: Xử phạt Bị cáo Võ Quang H 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù, tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (Ngày 05/5/2023).

3.Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bên đã thỏa thuận xong phần bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xét.

4.Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Võ Quang H phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo Võ Quang H có mặt tại Toà có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 02 tháng 8 năm 2023), Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại Toà có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản được niêm yết hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hoà Nguyễn Lộc

Nguyễn Thành Tân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- VKSND Hện Phù Mỹ;
- Công an Hện Phù Mỹ;
- CCTHA Hện Phù Mỹ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Tân